

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN IA GRAI
TỈNH GIA LAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 18 tháng 8 năm 2020
V/v “Yêu cầu ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN IA GRAI, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Bảo và ông Nguyễn Như Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 47/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020 về việc “Yêu cầu ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Thái Thị N, sinh năm 1960, nơi cư trú: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn L, sinh năm 1961; nơi thường trú: Tổ dân phố X, thị trấn K, huyện G, tỉnh Gia Lai; nơi hiện cư trú: Công ty A, đường D, phường T, thị xã U, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện ghi ngày 19/5/2020 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Thái Thị N trình bày:

- Về hôn nhân: Giữa bà Thái Thị N và bị đơn là ông Nguyễn Tấn L có tự nguyện kết hôn theo Giấy chứng số 59 ngày 06/6/2012 tại UBND thị trấn Ia Kha, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Trong quá trình chung sống, giữa bà N và ông L phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông L không chung thủy, cờ bạc và trong việc giải quyết một số vấn đề chung của gia đình. Giữa bà và ông L đã không còn chung sống với nhau từ tháng 7/2019. Bà N nhận thấy mâu thuẫn hôn nhân đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông L.

- Về con chung: Bà N và ông L không có con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của bị đơn Nguyễn Tấn L: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn vắng mặt. Tại Đơn trình bày ý kiến ngày 31/5/2020 gửi qua dịch vụ bưu chính, ông Nguyễn Tấn L trình bày có quan hệ hôn nhân đúng như bà N đã trình bày. Giữa ông và bà N không có con chung. Trong quá trình chung sống, giữa ông và bà N phát sinh mâu thuẫn, đã không còn chung sống với nhau hơn 08 tháng. Ông L lựa chọn TAND huyện Ia Grai giải quyết tranh chấp và yêu cầu ly hôn với bà N.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tiến hành tố tụng, nguyên đơn là đúng quy định của pháp luật, bị đơn chưa đảm bảo đúng quy định. Về việc giải quyết vụ án, đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bà Thái Thị N và ông Nguyễn Tấn L cùng lựa chọn nơi giải quyết tranh chấp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết tranh chấp của TAND huyện Ia Grai theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn là ông Nguyễn Tấn L có văn bản ngày 31/5/2020 đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Bà Thái Thị N và ông Nguyễn Tấn L kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và có đăng ký kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[4] Xét yêu cầu ly hôn của bà N: Bà N và ông L đều thừa nhận có phát sinh mâu thuẫn hôn nhân không thể hàn gắn, đã không còn chung sống với nhau trong thời gian dài. Do đó, có căn cứ xác định cả hai đã không còn chung sống với nhau, không quan tâm, chia sẻ, thực hiện công việc chung của gia đình nên hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà N theo quy định tại các điều 19, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về án phí: Bà N phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 39, 144, 147, 227, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Thái Thị N và ông Nguyễn Tấn L.

2. Về án phí: Bà Thái Thị N phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005987 ngày 19/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THA dân sự huyện Ia Grai;
- UBND thị trấn Ia Kha;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án
- Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(*đã ký tên, đóng dấu*)
Nguyễn Văn Huy